

Số: 91 -2018 /QĐ/FPTS - FCF

Hà Nội, ngày 07 tháng 11 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN FPT

V/v: Ban hành Quy chế bán đấu giá cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Xi măng Tiên Sơn Hà Tây

Căn cứ

- Luật doanh nghiệp 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006, Luật số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Chứng khoán;
- Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/7/2011 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước thành công ty cổ phần;
- Thông tư số 196/2011/TT-BTC ngày 26/12/2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn bán cổ phần lần đầu và quản lý, sử dụng tiền thu từ cổ phần hóa của các doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước thực hiện chuyển đổi thành công ty cổ phần;
- Nghị định 151/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 về chức năng, nhiệm vụ và cơ chế hoạt động của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước;
- Văn bản số 8653/VPCP-ĐMDN ngày 22/10/2015 của Văn phòng Chính phủ về bán vốn nhà nước tại doanh nghiệp theo cơ chế đấu giá cả lô của SCIC
- Nghị định 57/2014/NĐ-CP ngày 16/06/2014 về Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước;
- Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;
- Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;
- Công văn số 7110/BTC –TCDN ngày 15/6/2018 của Bộ Tài chính về triển khai bán đấu giá cổ phần lần đầu và thoái vốn nhà nước;
- Nghị quyết số 136/NQ-ĐTKDV.HĐTV ngày 22/12/2017 của Hội đồng thành viên Tổng Công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước về việc bán cổ phần của SCIC tại doanh nghiệp có

giá trị chuyển nhượng dự kiến thu được thấp hơn giá trị ghi trên sổ sách và bán theo hình thức bán cả lô cổ phần;

- Hợp đồng dịch vụ tư vấn và tổ chức bán cổ phần tại Công ty Cổ phần Xi măng Tiên Sơn Hà Tây số 31-2018/FPTS/FCF-HN/SCIC-TSM ký giữa Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước và Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT;
- Nghị quyết số 249/NQ-ĐTKDV.HĐTV ngày 23/10/2018 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước về việc bán cổ phần của SCIC tại Công ty cổ phần Xi măng Tiên Sơn Hà Tây;
- Quyết định số 402 /QĐ-ĐTKDV ngày 26/10/2018 của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước về việc bán cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước tại Công ty cổ phần xi măng Tiên Sơn Hà Tây;
- Công văn số 1992/ĐTKDV-ĐT1 ngày 26/10/2018 của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước về việc bán cổ phần của SCIC tại Công ty cổ phần xi măng Tiên Sơn Hà Tây;
- Và các quy định khác có liên quan.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này “**Quy chế bán đấu giá cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Xi măng Tiên Sơn Hà Tây**”

Điều 2: Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3: Thành viên Ban đấu giá, các cá nhân, tổ chức tham gia bán đấu giá thoái vốn cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Xi măng Tiên Sơn Hà Tây và các tổ chức, cá nhân có liên quan khác chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 3
- Lưu VP

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN FPT



QUY CHẾ BÁN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN
CỦA TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC
TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG TIỀN SƠN HÀ TÂY

(Ban hành kèm theo Quyết định số 91 - 2018/QĐ/FPTS – FCF ngày 07/11/2018)

CHƯƠNG I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1 Phạm vi điều chỉnh

- 1.1. Quy chế này quy định việc đấu giá nhằm tìm kiếm các Nhà đầu tư để thực hiện bán cổ phiếu Công ty cổ phần Xi măng Tiên Sơn Hà Tây (sau đây gọi là cổ phiếu “TSM”) thuộc sở hữu Nhà nước mà Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước – Công ty TNHH (sau đây gọi tắt là “SCIC” và/hoặc “Bên chuyển nhượng”) là đại diện hợp pháp, và được tổ chức thực hiện tại Công ty cổ phần Chứng khoán (Công ty cổ phần chứng khoán FPT).
- 1.2. Đợt đấu giá này không phải là đợt phát hành/chào bán cổ phiếu của doanh nghiệp để huy động vốn trên thị trường sơ cấp. Mức giá tối thiểu và các điều kiện chào bán được xây dựng trên cơ sở yêu cầu của Bên chuyển nhượng phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành.

Điều 2 Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- 2.1. *Quy chế* là Quy chế đấu giá cổ phần để tìm kiếm nhà đầu tư thực hiện chuyển nhượng cổ phần thuộc sở hữu Nhà nước mà Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước là đại diện hợp pháp tại Công ty cổ phần Xi măng Tiên Sơn Hà Tây.
- 2.2. *Đấu giá cả lô* là việc chào bán công khai cổ phần thuộc sở hữu Nhà nước mà Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước là đại diện hợp pháp tại Công ty cổ phần Xi măng Tiên Sơn Hà Tây cho các Nhà đầu tư có sự cạnh tranh về giá trong đó mỗi nhà đầu tư phải đăng ký mua toàn bộ số cổ phần chào bán.
- 2.3. *Tổ chức phát hành* là Công ty cổ phần Xi măng Tiên Sơn Hà Tây (Tên viết tắt – TSM).
- 2.4. *Tổ chức chào bán cổ phần* là Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (SCIC).
- 2.5. *Các đơn vị tư vấn* là Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT tư vấn chuyển nhượng vốn, Công ty TNHH Định giá Cimeco tư vấn thẩm định giá.
- 2.6. *Tổ chức thực hiện bán đấu giá* là Công ty cổ phần chứng khoán FPT, theo hợp đồng ký với SCIC về việc thực hiện tổ chức đấu giá cổ phần của tại TSM.

- 2.7. *Hội đồng đấu giá* là tổ chức do Công ty cổ phần chứng khoán FPT thành lập, với thành phần gồm đại diện Công ty cổ phần chứng khoán FPT, đại diện TSM được thành lập để thực hiện việc bán đấu giá cổ phần và các công việc liên quan theo chế độ quy định.
- Thành phần Hội đồng đấu giá gồm 03 thành viên, trong đó 02 thành viên là người của Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT (01 người làm Chủ tịch Hội đồng đấu giá) và 01 người là đại diện của Công ty Cổ phần Xi măng Tiên Sơn Hà Tây
- 2.8. *Nhà đầu tư* là cá nhân trong và ngoài nước; tổ chức trong và ngoài nước được thành lập và hoạt động hợp pháp theo luật pháp Việt Nam/luat nước ngoài, không thuộc các đối tượng bị cấm hoặc hạn chế quyền đầu tư mua cổ phần của các doanh nghiệp tại Việt Nam và có nhu cầu mua cổ phần theo quy định tại Điều 6 Quy chế này.
- 2.9. *Nhà đầu tư nước ngoài* là cá nhân có quốc tịch nước ngoài, tổ chức thành lập theo pháp luật nước ngoài, không thuộc các đối tượng bị cấm hoặc hạn chế quyền đầu tư mua cổ phần của các doanh nghiệp tại Việt Nam và có nhu cầu mua cổ phần theo quy định tại Điều 6 Quy chế này.
- 2.10. *Tiền đặt cọc* là một khoản tiền tương đương 10% giá trị cổ phần đăng ký mua tính theo mức giá khởi điểm chào bán mà nhà đầu tư đã ứng trước để đảm bảo quyền tham gia đăng ký mua cổ phần.
- Khoản tiền này được thanh toán bằng Việt Nam đồng, không bao gồm phí chuyển khoản, được làm tròn theo quy định của pháp luật về kế toán và được ghi cụ thể tại Quy chế bán cổ phần của SCIC tại từng doanh nghiệp. Tiền đặt cọc không được hưởng lãi và không làm phát sinh bất cứ nghĩa vụ phạt hay bồi thường đối với SCIC trong mọi trường hợp.
- 2.11. *Tiền mua cổ phần* là số tiền mà nhà đầu tư trúng giá phải thanh toán, được tính bằng giá đấu thành công nhân với (x) số lượng cổ phần đặt mua.
- 2.12. *Nhà đầu tư trúng giá* là Nhà đầu tư đã nộp Phiếu tham dự đấu giá, đáp ứng điều kiện, tiêu chí của Quy chế này và được lựa chọn theo các nguyên tắc được quy định tại Quy chế này.
- 2.13. *Giá khởi điểm bán cổ phần* là mức giá **01 (một) cổ phần** được xác định theo quy định tại Khoản 4.5 Điều 4 Quy chế này. Giá khởi điểm do SCIC quyết định, là căn cứ để xét, lựa chọn Nhà đầu tư trúng giá.
- 2.14. *Bước giá* là khoảng cách giữa các giá đặt mua liên tiếp.
- 2.15. *Giá đặt mua hợp lệ* là mức giá **01 (một) cổ phần** không thấp hơn Giá khởi điểm đấu giá và Mức giá đặt mua phải là bội số của 100 đồng.
- 2.16. *Hợp đồng chuyển nhượng cổ phần* là thỏa thuận mua bán bằng văn bản giữa SCIC với các Nhà đầu tư trúng giá (Mẫu 7 [Mẫu HĐCN] hoặc mẫu khác do SCIC toàn quyền quyết định).
- 2.17. *Cuộc đấu giá không đủ điều kiện tổ chức* là cuộc bán đấu giá không có Nhà đầu tư đăng ký mua hoặc chỉ có 01 Nhà đầu tư đủ điều kiện tham dự đăng ký mua.

- 2.18. *Đăng ký tham gia đấu giá* là việc nhà đầu tư điền thông tin và ký vào Đơn đăng ký tham gia đấu giá, nộp tiền đặt cọc và nộp hồ sơ hợp lệ theo Quy định tại Quy chế đấu giá này cho Hội đồng đấu giá.
- 2.19. *Cuộc đấu giá không thành công* xảy ra trong các trường hợp: Khi hết thời hạn đăng ký mà không có nhà đầu tư nào đăng ký tham gia đấu giá hoặc chỉ có một nhà đầu tư đăng ký tham gia đấu giá; sau khi nộp tiền đặt cọc đến hết thời hạn nộp phiếu tham dự đấu giá không có nhà đầu tư nào nộp phiếu tham dự; không có nhà đầu tư nào trả giá tại cuộc đấu giá hoặc giá nhà đầu tư trả cao nhất mà vẫn thấp hơn giá khởi điểm; chỉ có một hoặc tất cả các nhà đầu tư trúng đấu giá nhưng từ chối không mua; tất cả các nhà đầu tư vi phạm quy chế đấu giá theo quy định của Quy chế này.
- 2.20. *Luật Chứng khoán* là Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 do Quốc hội Việt Nam ban hành ngày 29/6/2006, được sửa đổi bởi Luật số 62/2010/QH12 do Quốc hội Việt Nam ban hành ngày 24/11/2010 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán.
- 2.21. *Nghị định 91* là Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp.
- 2.22. *Nghị định 32* là Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 03 năm 2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 91.
- 2.23. *Thông tư 123* là Thông tư số 123/2015/TT-BTC ngày 18/8/2015 của Bộ Tài chính Việt Nam hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

Điều 3 Tuyên bố đảm bảo

Khi tham gia đăng ký mua cổ phần theo Quy chế này, Nhà đầu tư có nghĩa vụ:

- 3.1. Cam kết đã tự tìm hiểu đầy đủ thông tin về TSM bao gồm nhưng không giới hạn bởi Điều lệ doanh nghiệp, báo cáo tài chính, tình hình hoạt động và các nội dung công bố thông tin khác của TSM để thực hiện quyết định đầu tư, mua cổ phần.
- 3.2. Cam kết không thuộc đối tượng bị hạn chế tham gia mua cổ phần theo Quy chế và đảm bảo việc đăng ký mua hay thực hiện giao dịch chuyển nhượng được/sẽ được thanh toán bằng nguồn tiền hợp pháp, đúng thẩm quyền, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.
- 3.3. Cam kết tuân thủ các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán khi tham gia đăng ký mua bao gồm nhưng không giới hạn bởi quy định về công bố thông tin, giao dịch của cổ đông lớn, người biết thông tin nội bộ và tỷ lệ sở hữu.
- 3.4. Cam kết đã tìm hiểu và nhận thức đầy đủ các nội dung về nguyên tắc đấu giá và những rủi ro có thể xảy ra khi cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền không chấp thuận phương thức giao dịch, yêu cầu dừng hoặc hủy bỏ giao dịch. Trong đó bao gồm nguyên tắc xác định kết quả đấu giá theo quy định tại khoản 10.5 Điều 10 quy chế này, Nhà đầu tư có khả năng chỉ trúng giá một phần số cổ phần của cả lô cổ phần chào bán.

- 3.5. Nhà đầu tư khi tham gia mua cổ phần tại cuộc đấu giá này không phải thực hiện các thủ tục chào mua công khai theo quy định tại Thông tư 59/2018/TT-BTC ngày 16/07/2018 của Bộ tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 219/2015/TT-BTC (Thông tư 219) ngày 31/12/2015 của Bộ tài chính về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại Doanh nghiệp. Nhà đầu tư có nhu cầu đặt mua với khối lượng đạt hoặc vượt các tỷ lệ sở hữu phải chào mua công khai quy định tại Luật Chứng khoán, Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật chứng khoán thì phải thực hiện báo cáo Hội đồng đấu giá và công bố thông tin trước ngày tổ chức đấu giá ít nhất 07 ngày về số lượng cổ phần dự kiến mua theo mẫu tại Mẫu 10 [Mẫu CBTT CMCK] và Mẫu 09 [Báo cáo chào mua công khai] kèm Quy chế này.
- 3.6. Cam kết trong trường hợp tổ chức, cá nhân là người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ trước khi mua cổ phiếu hoặc tổ chức, cá nhân sau khi mua cổ phiếu mà trở thành cổ đông lớn phải thực hiện báo cáo và công bố thông tin theo thời hạn quy định tại Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính Việt Nam hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán trước ngày tổ chức chào bán và các quy định pháp luật có liên quan (nếu có).
- 3.7. Nhà đầu tư nước ngoài phải thực hiện theo quy định tại Thông tư 123, các quy định liên quan khác của pháp luật hiện hành.
- 3.8. Cam kết mỗi cá nhân, tổ chức chỉ được nhận ủy quyền của duy nhất một cá nhân/tổ chức khác khi đăng ký và tham dự đấu giá. Cam kết này không áp dụng đối với các tổ chức kinh doanh chứng khoán bao gồm công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ tại Việt Nam theo quy định tại Thông tư 123.
- 3.9. Cam kết chấp thuận toàn bộ nội dung của Quy chế này, Mẫu Hợp đồng chuyển nhượng cổ phần và cam kết tuân thủ các quy định có liên quan của pháp luật Việt Nam.

CHƯƠNG II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4 Quy định về đợt chào bán

- 4.1. Tên cổ phần chào bán : Cổ phần Công ty cổ phần Xi măng Tiên Sơn Hà Tây
- 4.2. Số lượng cổ phần chào bán : 850.700 cổ phần (tương ứng 28,97% vốn điều lệ TSM)
(Bằng chữ: Tám trăm năm mươi ngàn bảy trăm cổ phần)
- 4.3. Loại cổ phần chào bán : Cổ phần phổ thông và không hạn chế chuyển nhượng
- 4.4. Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phần
- 4.5. Giá khởi điểm chào bán : 10.900 đồng/cổ phần
- 4.6. Hình thức đấu giá : Đấu giá cả lô (Mỗi nhà đầu tư phải đăng ký mua toàn bộ số cổ phần chào bán)
- 4.7. Bước giá: 100 đồng.
- 4.8. Số mức giá: Nhà đầu tư chỉ được phép ghi 01 (một) mức giá vào Phiếu tham dự đấu giá. Tổng khối lượng tương ứng với mức giá phải bằng tổng khối lượng cổ phần Nhà đầu tư đăng ký mua.
- 4.9. Giá đặt mua hợp lệ: là **mức giá 01 (một) cổ phần không thấp hơn Giá khởi điểm đấu giá và Mức giá đặt mua phải là bội số của 100 đồng.**
- 4.10. Tiền đặt cọc: Bằng [10%] giá trị cổ phần đăng ký mua tính theo giá khởi điểm chào bán.
- 4.11. Số lượng cổ phần Nhà đầu tư nước ngoài được mua tối đa: Hội đồng đấu giá khuyến cáo các nhà đầu tư nước ngoài nghiên cứu kỹ quy định pháp luật Việt Nam về giới hạn tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài trong doanh nghiệp.

Điều 5 Công bố thông tin

Tổ chức thực hiện bán đấu giá phối hợp với **Tổ chức chào bán cổ phần** công bố thông tin về việc bán đấu giá trên các phương tiện sau đây:

- 5.1. Tổ chức thực hiện bán đấu giá:
 - Công bố trên 03 (ba) số liên tiếp của báo Trung ương (phát hành toàn quốc) và Báo địa phương (phát hành tại địa phương nơi TSM đăng ký hoạt động)
 - Công bố thông tin trên website của Tổ chức thực hiện bán đấu giá: www.fpts.com.vn
- 5.2. SCIC công bố thông tin trên website của SCIC: www.scic.vn
- 5.3. TSM công bố thông tin trên website của TSM: www.ximangtiensonhatay.vn
- 5.4. Nội dung thông tin đăng tải trên website:

Đăng tải trong thời gian từ ngày 09/11/2018 (tối thiểu 20 ngày trước ngày thực hiện đấu giá) các nội dung:

- Quyết định về việc bán cổ phần của SCIC tại TSM;
- Quy chế này;
- Bản công bố thông tin đấu giá cổ phần của SCIC tại TSM;

Điều 6 Đối tượng và điều kiện tham gia đấu giá và các quy định liên quan

6.1. Đối tượng tham gia đấu giá

Nhà đầu tư có đủ điều kiện sau đây được tham dự đấu giá:

- *Đối với Nhà đầu tư trong nước:*
 - ✓ Đối với cá nhân: Là công dân Việt Nam, có địa chỉ liên hệ, Giấy chứng minh nhân dân (CMND) hoặc Hộ chiếu, giấy tờ tùy thân hợp lệ và có đủ năng lực hành vi dân sự;
 - ✓ Đối với tổ chức: Là các tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội được thành lập và hoạt động theo luật pháp Việt Nam; có tư cách pháp nhân (đối với các tổ chức kinh tế); có Giấy đăng ký kinh doanh hoặc giấy phép hoạt động, có địa chỉ liên hệ; nếu không phải người đại diện theo pháp luật của tổ chức thì phải có giấy ủy quyền.
- *Đối với Nhà đầu tư nước ngoài:* ngoài các quy định như đối với pháp nhân và cá nhân trong nước, Nhà đầu tư nước ngoài phải có tài khoản vốn đầu tư gián tiếp bằng VNĐ (“TKVĐTGT”) tại các ngân hàng được phép cung ứng dịch vụ ngoại hối hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam và tuân thủ pháp luật Việt Nam. Mọi hoạt động liên quan đến mua cổ phần chào bán đều phải được thực hiện thông qua tài khoản đầu tư gián tiếp này. Nhà đầu tư nước ngoài phải tuân thủ quy định hiện hành về góp vốn, mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài trong các doanh nghiệp Việt Nam.
- *Các tổ chức tài chính trung gian nhận ủy thác đầu tư:* trường hợp các tổ chức tài chính trung gian nhận ủy thác đầu tư của cả Nhà đầu tư trong nước và nước ngoài, tổ chức nhận ủy thác đầu tư có trách nhiệm tách biệt rõ số lượng Nhà đầu tư, số cổ phần đăng ký mua của từng Nhà đầu tư trong và ngoài nước đăng ký mua. Tổ chức tài chính trung gian tự chịu trách nhiệm về việc đảm bảo số lượng cổ phần Nhà đầu tư nước ngoài được mua tối đa theo quy định, phải thông báo và phối hợp với Hội đồng đấu giá để phục vụ việc xác định kết quả đấu giá.
- Các đối tượng sau không được tham gia đấu giá mua cổ phần TSM tại đợt chào bán này:
 - ✓ Thành viên Hội đồng đấu giá;
 - ✓ Công ty con của TSM theo quy định tại Khoản 2 Điều 189 Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 do Quốc hội Việt Nam ban hành ngày 26/11/2014;
 - ✓ Các đơn vị tư vấn.

6.2. Điều kiện tham gia đấu giá

Nhà đầu tư thuộc đối tượng quy định tại Khoản 6.1 Điều này được đăng ký tham gia mua cổ phần khi đáp ứng các điều kiện sau:

- Nhà đầu tư nộp Tiền đặt cọc theo Quy chế và tuân thủ toàn bộ Quy chế này.

- Có Đơn đăng ký tham gia đấu giá theo đúng mẫu và nộp Đơn đăng ký tham gia đấu giá cùng các tài liệu chứng minh đủ điều kiện tại Điều 7 Quy chế này đúng thời hạn quy định.
- Mỗi Nhà đầu tư tham dự đợt đấu giá chỉ được phép nộp duy nhất 01 (một) Đơn đăng ký tham gia đấu giá trong đợt đấu giá này.

6.3. Quy định về ủy quyền của nhà đầu tư:

- 6.3.1. Một người chỉ được nhận ủy quyền của duy nhất một người ủy quyền khác khi đăng ký và tham dự đấu giá.
- 6.3.2. Trường hợp nhà đầu tư tham gia đấu giá với tư cách cá nhân, đồng thời lại là người đại diện theo pháp luật và/hoặc nhận ủy quyền của người khác tham gia đấu giá với tư cách của người khác đó thì khi tham gia đấu giá bắt buộc phải có thêm cam kết bằng văn bản (theo mẫu 8 tại Quy chế này) của các bên liên quan về việc không phản đối người đại diện theo pháp luật và/hoặc người được ủy quyền tham gia đấu giá với tất cả các tư cách khác nhau trong cuộc đấu giá và tự nguyện chấp nhận những xung đột lợi ích xảy ra (nếu có) sau khi có kết quả đấu giá.

Nhà đầu tư chỉ được thay đổi người được ủy quyền và nội dung ủy quyền trong thời hạn đăng ký tham gia đấu giá. Mọi nội dung công việc ủy quyền đã được thực hiện trước khi có sự thay đổi, sẽ vẫn có giá trị hiệu lực nếu không bị sửa đổi, thay đổi hoặc hủy bỏ theo quy định tại quy chế này.

Điều 7 Thủ tục đăng ký tham gia đấu giá và nộp Tiền đặt cọc

- 7.1. Nhà đầu tư nhận Đơn đăng ký tham gia đấu giá tại trụ sở Tổ chức thực hiện bán đấu giá theo địa điểm nêu tại Khoản 7.22 của Điều này hoặc trực tiếp in theo mẫu đính kèm (Mẫu 01A – Nhà đầu tư trong nước hoặc Mẫu 01B – Nhà đầu tư nước ngoài).
- 7.2. Thời gian, địa điểm làm thủ tục đăng ký:
- Thời gian làm thủ tục đăng ký: Nhà đầu tư làm thủ tục đăng ký và nộp Tiền đặt cọc để đăng ký tham gia đấu giá từ: từ 08h30’ ngày 09/11/2018 đến 15h30’ ngày 19/11/2018.
 - Địa điểm làm thủ tục và nộp Đơn đăng ký tham gia đấu giá: văn phòng của Tổ chức thực hiện bán đấu giá:
 - Công ty Cổ phần chứng khoán FPT
 - Địa chỉ: 52 Lạc Long Quân, P.Buổi, Q.Tây Hồ, TP.Hà Nội

- 7.3. *Nộp Tiền đặt cọc*: Nhà đầu tư phải nộp Tiền đặt cọc bằng 10% giá trị số cổ phần đăng ký mua tính theo Giá khởi điểm chào bán. Tiền đặt cọc không bao gồm phí chuyển khoản, và bằng **927.263.000 đồng**, được tính theo công thức sau:

$$\begin{aligned}\text{Tiền đặt cọc} &= \text{số lượng cổ phần cả lô} \times \text{Giá khởi điểm chào bán} \times 10\% \\ &= 850.700 \text{ cổ phần} \times 10.900 \text{ đồng} \times 10\% \\ &= 927.263.000 \text{ đồng}\end{aligned}$$

Nhà đầu tư nộp Tiền đặt cọc trong thời hạn làm thủ tục đăng ký tham dự chào bán quy định tại Khoản 7.2 Điều này.

- 7.4. Tiền đặt cọc nộp bằng đồng Việt Nam, bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản vào tài khoản:
- Tên tài khoản : Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước
 - Số Tài khoản : 10201-000141320-5 tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh thành phố Hà Nội
 - Nội dung nộp tiền/chuyển tiền ghi rõ: “<Họ và tên/tên tổ chức, Số CMND hoặc số Hộ chiếu/Số ĐKKD (ngày cấp và nơi cấp)> nộp tiền đặt cọc mua <Số cổ phần đăng ký mua> cổ phần của SCIC tại TSM”.

Đơn đăng ký tham gia đấu giá của Nhà đầu tư chỉ được coi là hợp lệ nếu Tiền đặt cọc đã được chuyển vào tài khoản của SCIC trước **15h30’ ngày 19/11/2018**

- 7.5. Tiền đặt cọc để đảm bảo quyền tham gia đấu giá và bảo đảm tuân thủ Quy chế này. Tiền đặt cọc sẽ được khấu trừ vào số tiền phải thanh toán khi Nhà đầu tư được mua cổ phần.
- 7.6. *Nộp Đơn đăng ký tham gia đấu giá*: Nhà đầu tư điền đầy đủ, rõ ràng thông tin vào Đơn đăng ký tham gia đấu giá và nộp bản chính tại địa điểm làm thủ tục đăng ký đồng thời phải nộp kèm các giấy tờ sau:

- ***Đối với Nhà đầu tư là cá nhân trong nước***
 - Chứng minh nhân dân (CMND) hoặc hộ chiếu (bản chính được Tổ chức thực hiện bán đấu giá sao chụp và trả lại cho Nhà đầu tư ngay sau khi kiểm tra);
 - Trường hợp nhận ủy quyền, phải có giấy ủy quyền theo quy định của pháp luật hoặc theo mẫu đính kèm Quy chế này, được công chứng hoặc chứng thực bởi cơ quan công chứng, chứng thực có thẩm quyền, kèm theo bản chính CMND hoặc hộ chiếu của người nhận ủy quyền (bản chính được Tổ chức bán đấu giá sao chụp và trả lại cho Nhà đầu tư ngay sau khi kiểm tra);
 - Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển Tiền đặt cọc.

- ***Đối với Nhà đầu tư là tổ chức trong nước***
 - Bản sao có chứng thực hoặc bản chính giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy tờ khác tương đương (bản chính được Tổ chức thực hiện bán đấu giá sao chụp và trả lại cho Nhà đầu tư ngay sau khi kiểm tra);
 - Giấy ủy quyền cho đại diện thay mặt tổ chức thực hiện thủ tục trừ trường hợp người làm thủ tục là đại diện theo pháp luật của tổ chức (bản chính);
 - Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển Tiền đặt cọc.
- ***Đối với Nhà đầu tư nước ngoài là cá nhân:***
 - Hộ chiếu (bản chính được Tổ chức thực hiện bán đấu giá sao chụp và trả lại cho Nhà đầu tư nước ngoài ngay sau khi kiểm tra);
 - Giấy xác nhận Nhà đầu tư nước ngoài có TKVĐTGT (bản chính do ngân hàng nơi Nhà đầu tư nước ngoài mở TKVĐTGT xác nhận);
 - Giấy ủy quyền trong trường hợp Nhà đầu tư nước ngoài ủy quyền cho đại diện giao dịch theo quy định của Thông tư 123 hoặc giấy ủy quyền trong trường hợp Nhà đầu tư nước ngoài ủy quyền cho cá nhân có quốc tịch nước ngoài (bản chính). Nhà đầu tư nước ngoài tham khảo (các) mẫu ủy quyền trong Phụ Lục đính kèm Quy chế này;
 - Hợp đồng ủy quyền cho tổ chức kinh doanh chứng khoán theo Thông tư 123 trong trường hợp đầu tư gián tiếp tại Việt Nam thông qua ủy quyền cho tổ chức kinh doanh chứng khoán tại Việt Nam (bản chính được Tổ chức thực hiện bán đấu giá sao chụp và trả lại cho Nhà đầu tư nước ngoài ngay sau khi kiểm tra hoặc bản sao có xác nhận sao y bản chính của tổ chức kinh doanh chứng khoán);
 - Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển Tiền đặt cọc.
- ***Đối với Nhà đầu tư nước ngoài là tổ chức:***
 - Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh;
 - Hộ chiếu của đại diện của tổ chức nước ngoài (bản sao);
 - Giấy xác nhận Nhà đầu tư nước ngoài có TKVĐTGT (bản chính do ngân hàng nơi Nhà đầu tư mở TKVĐTGT xác nhận);
 - Giấy ủy quyền trong trường hợp Nhà đầu tư nước ngoài ủy quyền cho đại diện giao dịch theo quy định của Thông tư 123 hoặc giấy ủy quyền trong trường hợp Nhà đầu tư nước ngoài ủy quyền cho cá nhân có quốc tịch nước ngoài (bản chính). Nhà đầu tư nước ngoài tham khảo (các) mẫu ủy quyền trong Phụ Lục đính kèm Quy chế này;
 - Hợp đồng ủy quyền cho tổ chức kinh doanh chứng khoán theo Thông tư 123 trong trường hợp đầu tư gián tiếp tại Việt Nam thông qua ủy quyền cho tổ chức kinh doanh chứng khoán tại Việt Nam (bản chính được Tổ chức thực hiện bán đấu giá sao chụp và trả lại cho Nhà đầu tư nước ngoài ngay sau khi kiểm tra hoặc bản sao có xác nhận sao y bản chính của tổ chức kinh doanh chứng khoán);

- Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển Tiền đặt cọc.

7.7. Nhà đầu tư chỉ được sửa đổi hoặc hủy đăng ký tham gia đấu giá trong thời hạn làm thủ tục đăng ký quy định tại Khoản 7.2 Điều này. Trường hợp thay đổi đăng ký tham gia đấu giá, Nhà đầu tư phải làm đơn đề nghị thay đổi tham gia đấu giá gửi *Tổ chức thực hiện bán đấu giá* theo mẫu quy định ban hành kèm Quy chế này (*Mẫu 02*). Trường hợp hủy đăng ký đấu giá, Nhà đầu tư phải làm đơn đề nghị hủy tham gia đấu giá gửi *Tổ chức thực hiện bán đấu giá* theo mẫu quy định ban hành kèm Quy chế này (*Mẫu 03*). Đơn đề nghị thay đổi và đơn đề nghị hủy tham gia đấu giá phải là bản chính và gửi cho *Tổ chức thực hiện bán đấu giá* trong thời hạn làm thủ tục đăng ký.

Điều 8 Lập và nộp Phiếu tham dự đấu giá

8.1. Sau khi nhận *Đơn đăng ký tham gia đấu giá* cùng các tài liệu liên quan và kiểm tra tính hợp lệ của các tài liệu này theo quy định tại Khoản 7.6 Điều 7 Quy chế, số Tiền đặt cọc đã nộp theo quy định, *Tổ chức thực hiện bán đấu giá* sẽ cấp cho Nhà đầu tư *Phiếu tham dự đấu giá* (*Mẫu 06*).

8.2. Nhà đầu tư tự điền *Phiếu tham dự đấu giá*. *Phiếu tham dự đấu giá* hợp lệ là:

- Phiếu do *Tổ chức thực hiện bán đấu giá* cấp, có đóng dấu treo của *Tổ chức thực hiện bán đấu giá* và đảm bảo điền đầy đủ, rõ ràng các thông tin theo quy định;
- Phiếu không được tẩy xóa hoặc rách nát;
- Phiếu ghi một mức giá duy nhất;
- Giá đặt mua là giá trên 01 (một) cổ phần, phải không thấp hơn Giá khởi điểm đấu giá; ghi đúng bước giá quy định; Nếu có sự khác nhau giữa số tiền đặt mua bằng số và số tiền đặt mua bằng chữ thì số tiền đặt mua bằng chữ sẽ được coi là có giá trị;
- *Phiếu tham dự đấu giá* phải được bỏ trong phong bì dán kín.

Phiếu tham dự đấu giá không đáp ứng được các tiêu chí nêu trên sẽ được coi là *Phiếu không hợp lệ*. *Phiếu không hợp lệ* được *Tổ chức thực hiện bán đấu giá* loại ra, không vào danh sách xét kết quả và trong một số trường hợp nhà đầu tư có *Phiếu không hợp lệ* không được nhận lại tiền đặt cọc theo quy định tại Khoản 13.1 Điều 13 Quy chế này.

8.3. Trường hợp Nhà đầu tư mất *Phiếu tham dự đấu giá* hoặc *Phiếu tham dự đấu giá* bị rách nát, tẩy xóa: Nhà đầu tư làm Đơn đề nghị *Tổ chức thực hiện bán đấu giá* (nơi đăng ký tham gia) cấp lại *Phiếu tham dự đấu giá* mới (*Mẫu 06*) muôn nhất 60 phút trước thời điểm tổ chức đấu giá. *Phiếu tham dự đấu giá* cũ sẽ không còn giá trị.

8.4. Nộp *Phiếu tham dự đấu giá*

Nhà đầu tư hoặc người đại diện được ủy quyền bỏ bản chính *Phiếu tham dự đấu giá trực tiếp* vào thùng phiếu được niêm phong tại *Tổ chức thực hiện đấu giá* theo đúng địa điểm và thời hạn quy định như sau:

- Địa điểm: Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT

- Địa chỉ: 52 Lạc Long Quân, P. Bưởi, Q. Tây Hồ, TP. Hà Nội
- Điện thoại: +84 24 37737070 Fax: +84 24 37739058
- Thời gian bỏ phiếu từ: **14h00' đến 15h00' ngày 29/11/2018**
- Thời điểm nhận Phiếu tham dự đấu giá được tính là thời điểm Tổ chức thực hiện đấu giá ký nhận với Nhà đầu tư.
- Nhà đầu tư không được phép sửa đổi, rút hoặc hủy Phiếu tham dự đấu giá đã nộp.
- Những Phiếu tham dự đấu giá nộp đúng hạn sẽ được Tổ chức thực hiện bán đấu giá tiếp nhận và quản lý theo nguyên trạng niêm phong.

Điều 9 Xem xét các điều kiện để tổ chức cuộc đấu giá

- 9.1. Hết thời hạn đăng ký tham gia đấu giá, Tổ chức thực hiện bán đấu giá sẽ kiểm tra, chốt danh sách Nhà đầu tư đăng ký tham gia đấu giá, thông báo về kết quả đăng ký tham dự cho SCIC, TSM trước 17h00' ngày 19/11/2018 gồm các nội dung sau:
 - Số lượng Nhà đầu tư đăng ký tham gia đấu giá (trong đó số lượng nhà đầu tư tổ chức, cá nhân; số lượng nhà đầu tư trong nước, nước ngoài);
 - Tổng số lượng cổ phiếu được đăng ký mua (trong đó số lượng nhà đầu tư tổ chức, cá nhân; số lượng nhà đầu tư trong nước, nước ngoài);
 - Thời hạn nộp Phiếu tham dự đấu giá: chậm nhất **15h00' ngày 29/11/2018**
 - Thời gian bắt đầu tổ chức cuộc đấu giá: **15h30' ngày 29/11/2018**
- 9.2. Phiên đấu giá được tiến hành khi có ít nhất *hai (02)* Nhà đầu tư đủ điều kiện tham dự. Nếu không đủ điều kiện này thì không tổ chức đấu giá và việc đấu giá sẽ áp dụng Khoản 14.1 Điều 14 Quy chế này.

Điều 10 Tổ chức phiên đấu giá và xác định kết quả

- 10.1. Thời gian và địa điểm tổ chức phiên đấu giá:
 - Thời gian bắt đầu: **15h30' ngày 29/11/2018**
 - Địa điểm: Tổ chức thực hiện bán đấu giá Công ty cổ phần chứng khoán FPT

Địa chỉ: 52 Lạc Long Quân, P. Bưởi, Q Tây Hồ, TP.Hà Nội.

Điện thoại: 024 33737070 Fax: 024 37739058
- 10.2. Đối tượng tham dự cuộc đấu giá: các nhà đầu tư đủ điều kiện tham dự, Hội đồng đấu giá, đại diện SCIC và các đơn vị có liên quan (theo quyết định của Tổ chức thực hiện bán đấu giá) mới được vào phòng tổ chức phiên đấu giá.
- 10.3. Tại thời điểm mở hồ sơ đấu giá, Hội đồng đấu giá tiến hành mở, kiểm tra tính hợp lệ của từng *Phiếu tham dự đấu giá* và lập Biên bản xác định tổng số phiếu thu vào, sự hợp lệ

ban đầu của từng phiếu theo quy định tại Quy chế này, đồng thời ghi nhận một số thông tin chính như tên Nhà đầu tư, số lượng đăng ký mua và các thông tin khác, nếu cần thiết.

10.4. Nhập *Phiếu tham dự đấu giá*

Tại thời điểm mở hồ sơ đấu giá, Hội đồng đấu giá kiểm tra tính hợp lệ của hòm phiếu (trong suốt và được niêm phong) và các *Phiếu tham dự đấu giá*, Tổ chức thực hiện đấu giá nhập thông tin trên *Phiếu tham dự đấu giá* hợp lệ của Nhà đầu tư vào hệ thống để xác định kết quả đấu giá theo nguyên tắc đã xác định, trước sự chứng kiến của các Nhà đầu tư đủ điều kiện tham dự cuộc đấu giá và đại diện các bên liên quan tham dự cuộc đấu giá.

10.5. Kết quả đấu giá được xác định theo nguyên tắc như sau:

Kết quả đấu giá được xác định theo quy định tại Nghị định số 32/2018/NĐ-CP như sau:

- a. Kết quả trúng đấu giá được xác định theo nguyên tắc lựa chọn giá đặt mua từ cao xuống thấp cho đến hết số lượng cổ phần chào bán nhưng không thấp hơn giá khởi điểm;
- b. Trường hợp tại mức giá trúng đấu giá thấp nhất, có nhiều nhà đầu tư (kể cả nhà đầu tư nước ngoài) cùng đặt mức giá bằng nhau, nhưng số cổ phần còn lại ít hơn tổng số cổ phần các nhà đầu tư này đăng ký mua tại mức giá trúng thầu thấp nhất thì số cổ phần của từng nhà đầu tư được mua xác định như sau:

$$\begin{array}{l} \text{Số cổ phần} \\ \text{n nhà đầu tư} \\ \text{được mua} \end{array} = \begin{array}{l} \text{Số cổ phần} \\ \text{còn lại chào bán} \end{array} \times \frac{\begin{array}{l} \text{Số cổ phần từng nhà đầu tư đăng ký} \\ \text{mua giá bằng nhau} \end{array}}{\begin{array}{l} \text{Tổng số cổ phần các nhà đầu tư đăng} \\ \text{ký mua giá bằng nhau} \end{array}}$$

- c. Trường hợp có quy định tỷ lệ tối đa số cổ phần nhà đầu tư nước ngoài được mua thì việc xác định kết quả đấu giá thực hiện theo nguyên tắc trên nhưng số cổ phần nhà đầu tư nước ngoài được mua không vượt quá tỷ lệ quy định (nếu có) được phân phối cho nhà đầu tư còn lại theo công thức trên.

Ngay sau khi kết thúc cuộc đấu giá, căn cứ kết quả đấu giá, tổ chức thực hiện bán đấu giá có trách nhiệm lập Biên bản xác định kết quả đấu giá; Tổ chức thực hiện bán đấu giá, TSM và đại diện Hội đồng đấu giá (nếu có) đồng ký Biên bản xác định kết quả đấu giá theo mẫu tại Nghị định số 32/2018/NĐ-CP.

Điều 11 Thông báo kết quả đấu giá cho Nhà đầu tư

- 11.1. SCIC và Tổ chức thực hiện bán đấu giá có trách nhiệm công bố kết quả đấu giá cổ phần tại địa điểm đấu giá, trên trang thông tin điện tử của tổ chức thực hiện bán đấu giá, SCIC và thông báo cho nhà đầu tư trúng đấu giá kết quả trúng giá trong thời gian tối đa 05 ngày làm việc kể từ ngày lập Biên bản xác định kết quả đấu giá.

- 11.2. Thông báo kết quả đấu giá cho Nhà đầu tư bao gồm các nội dung sau: số lượng cổ phần được quyền mua và mức giá mua phải thanh toán, thời hạn nộp tiền đối với Nhà đầu tư

trúng giá theo quy định tại Điều 12 Quy chế này hoặc nhận lại Tiền đặt cọc theo quy định tại Điều 15 Quy chế này.

Điều 12 Phương thức thanh toán và chuyển nhượng cổ phần

- 12.1. Căn cứ vào thông báo kết quả đấu giá do Tổ chức thực hiện bán đấu giá cung cấp, SCIC và Nhà đầu tư trúng giá sẽ ký kết Hợp đồng chuyển nhượng cổ phần theo Hợp đồng mẫu (*Mẫu 07 hoặc mẫu khác do SCIC toàn quyền quyết định*).
- 12.2. Thời gian và địa điểm ký kết Hợp đồng chuyển nhượng cổ phần: trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhà đầu tư hoàn thành nộp tiền mua cổ phần trúng đấu giá.
- 12.3. Thời hạn thanh toán tiền mua cổ phần theo Khoản 12.4 dưới đây trên cơ sở kết quả đấu giá của Nhà đầu tư trúng giá muộn nhất là 15h30' ngày 10/12/2018 [07 ngày làm việc kể từ ngày công bố kết quả bán đấu giá cổ phần].
- 12.4. Số tiền thanh toán của Nhà đầu tư trúng giá được xác định bằng tổng số tiền phải thanh toán mua cổ phần trúng giá theo kết quả đấu giá trừ Tiền đặt cọc. Thông tin thanh toán như sau:
 - Tên tài khoản : Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước
 - Số tài khoản : 10201-000141320-5
 - Tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh thành phố Hà Nội
 - Nội dung nộp tiền/chuyển tiền ghi rõ: “<Họ và tên/tên tổ chức, Số CMND hoặc số Hộ chiếu/Số ĐKKD (ngày cấp và nơi cấp)> nộp tiền mua <Số cổ phần trúng giá> cổ phần của SCIC tại TSM”.

Điều 13 Các trường hợp vi phạm

- 13.1. Nhà đầu tư vi phạm một trong số các điều kiện nêu dưới đây sẽ bị loại và không được nhận lại Tiền đặt cọc:
 - Phiếu tham dự đấu giá không phải là phiếu được cấp bởi đơn vị chịu trách nhiệm phát phiếu cho nhà đầu tư theo quy định tại quy chế đấu giá/chào bán cạnh tranh;
 - Ghi phiếu tham dự đấu giá với giá thấp hơn mức giá khởi điểm;
 - Phiếu tham dự đấu giá không xác định được giá mua hoặc không ghi giá đặt mua;
 - Ghi sai bước giá;
 - Không nộp phiếu tham dự đấu giá hoặc nộp không đúng thời hạn quy định;
 - Từ chối mua hoặc không thanh toán một phần hoặc toàn bộ số lượng quyền mua cổ phần được mua theo kết quả đấu giá.
- 13.2. Đối với các trường hợp khác (ngoài các trường hợp nêu tại Khoản 13.1 Điều 13) mà Nhà đầu tư vi phạm các quy định của Quy chế này, Hội đồng đấu giá sẽ xem xét Nhà đầu tư liên quan có được tiếp tục hoặc không được tham gia đấu giá và/hoặc có được hoặc không được nhận lại Tiền đặt cọc.

Điều 14 Xử lý trường hợp cuộc đấu giá không thành công, không đủ điều kiện tổ chức

14.1. Trường hợp cuộc đấu giá không đủ điều kiện tổ chức theo quy định tại Điều 9 Quy chế này, Tổ chức thực hiện đấu giá không tổ chức đấu giá và trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày hết hạn đăng ký tham dự đấu giá, Tổ chức thực hiện bán đấu giá thông báo cho SCIC về cuộc đấu giá không thành công.

Trường hợp cuộc đấu giá đủ điều kiện tổ chức nhưng không có Nhà đầu tư trúng giá do Phiếu tham dự đấu giá không hợp lệ trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc cuộc đấu giá, Tổ chức thực hiện bán đấu giá có trách nhiệm thông báo cho SCIC để xử lý theo quy định.

14.2. Trong các trường hợp cuộc đấu giá không đủ điều kiện tổ chức hoặc cuộc đấu giá không thành công, Tổ chức thực hiện bán đấu giá sẽ báo cáo SCIC để tiếp tục xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 15 Xử lý Tiền đặt cọc

15.1. Các trường hợp Nhà đầu tư được hoàn trả Tiền đặt cọc:

- Nhà đầu tư đã tham dự đấu giá nhưng không được mua cổ phần và không vi phạm Quy chế.
- Cuộc đấu giá bị yêu cầu dừng hoặc hủy bỏ theo quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
- Nhà đầu tư hủy đăng ký tham gia đấu giá trong thời hạn cho phép được quy định tại Điều 7 Quy chế này.
- Cuộc đấu giá không được tổ chức theo quy định tại Điều 14 Quy chế này trừ trường hợp tất cả các Nhà đầu tư bỏ Tiền đặt cọc không tham gia đấu giá.
- Các trường hợp khác theo xem xét của Tổ chức thực hiện bán đấu giá.

15.2. Tổ chức thực hiện bán đấu giá, trên cơ sở đơn đề nghị hủy đăng ký tham gia đấu giá của Nhà đầu tư theo quy định tại Khoản 7.7 Điều 7 Quy chế này (nếu có) và Biên bản xác định kết quả đấu giá, có trách nhiệm lập Bảng kê danh sách các Nhà đầu tư được nhận lại Tiền đặt cọc kèm theo công văn đề xuất SCIC xem xét, quyết định và hoàn trả Tiền đặt cọc cho Nhà đầu tư phù hợp với Quy chế (trong đó ghi rõ danh sách họ và tên cá nhân/tên tổ chức nhận lại Tiền đặt cọc, số CMND/Số ĐKKD, số tài khoản nhận lại Tiền đặt cọc (nếu có), tên ngân hàng, tên chi nhánh/sở giao dịch ngân hàng) trong vòng 03 ngày kể từ ngày tổ chức đấu giá.

15.3. Căn cứ đề xuất hoàn trả Tiền đặt cọc của Tổ chức thực hiện bán đấu giá, SCIC xem xét, quyết định và làm thủ tục hoàn trả Tiền đặt cọc cho Nhà đầu tư trong vòng 07 ngày làm việc kể từ ngày tổ chức đấu giá.

15.4. Những trường hợp vi phạm Quy chế nêu tại Khoản 13.1 Điều 13 Quy chế này sẽ không được nhận lại Tiền đặt cọc.

- 15.5. Trong mọi trường hợp, nghĩa vụ tài chính duy nhất của SCIC đối với các Nhà đầu tư trong đợt đấu giá này là hoàn lại Tiền đặt cọc cho Nhà đầu tư trong các trường hợp quy định tại Khoản 15.1 Điều 15 này mà không có bất kỳ nghĩa vụ tài chính nào khác.

Điều 16 Trách nhiệm và quyền hạn của SCIC

- 16.1. Quyết định việc bán đấu giá cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước tại TSM và Giá khởi điểm đấu giá.
- 16.2. Thông qua Quy chế bán đấu giá cổ phần, Bản công bố thông tin và các mẫu biểu bán đấu giá liên quan đến việc bán đấu giá cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (SCIC) tại Công ty cổ phần Xi măng Tiên Sơn Hà Tây.
- 16.3. Cử đại diện tham gia kiểm tra, giám sát hoạt động đấu giá theo quy định của Quy chế này và các quy định hiện hành. Đại diện của SCIC tham gia giám sát buổi đấu giá có quyền trình bày ý kiến về trình tự, thủ tục tổ chức đấu giá của Công ty cổ phần chứng khoán FPT/ Hội đồng đấu giá và các vấn đề phát sinh tại cuộc đấu giá và ký vào Biên bản xác định kết quả đấu giá.
- 16.4. Có quyền từ chối chuyển nhượng cổ phần nếu xảy ra một trong các trường hợp như: (1) Nhà đầu tư không thực hiện thanh toán tiền mua cổ phần đầy đủ, đúng hạn theo quy định tại Quy chế này; hoặc (2) Nhà đầu tư thuộc diện chào mua công khai theo quy định của Luật chứng khoán, Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật chứng khoán không thực hiện báo cáo Hội đồng đấu giá và công bố thông tin theo quy định.
- 16.5. Đăng tải thông tin về việc đấu giá cổ phần lên website của SCIC theo quy định tại Điều 5 Quy chế này.
- 16.6. Được miễn trách nhiệm trong trường hợp Công ty TSM cung cấp thông tin không chính xác và trung thực.
- 16.7. Thu Tiền đặt cọc của Nhà đầu tư theo quy định tại Quy chế này.
- 16.8. Thông báo cập nhật tình hình và kết quả nộp Tiền đặt cọc của Nhà đầu tư cho Tổ chức thực hiện bán đấu giá hoặc trao quyền truy cập và quyền yêu cầu ngân hàng nơi có tài khoản đặt cọc, cung cấp thông tin tài khoản theo nhu cầu để phục vụ việc kiểm tra, đối chiếu với thông tin nhà đầu tư đăng ký tham dự đấu giá.
- 16.9. Ký kết Hợp đồng chuyển nhượng cổ phần với các Nhà đầu tư trúng giá theo quy định.
- 16.10. Thực hiện các công việc để chuyển nhượng cổ phần cho Nhà đầu tư trúng giá sau khi Nhà đầu tư trúng giá đã nộp tiền mua hết toàn bộ số cổ phần trúng giá. Trường hợp Nhà đầu tư trúng giá không tuân thủ theo Khoản 20.6 Điều 19, SCIC sẽ được quyền từ chối ký kết Hợp đồng cũng như thực hiện các công việc để chuyển nhượng cổ phần.
- 16.11. Quyết định và thực hiện việc trả Tiền đặt cọc cho Nhà đầu tư theo quy định tại Điều 15 Quy chế này.
- 16.12. Xử lý đối với trường hợp đấu giá không thành công hoặc không đủ điều kiện tổ chức. Quyết định các vấn đề khác theo thẩm quyền chủ sở hữu cổ phần.

- 16.13. Quyết định tuyên bố hủy kết quả đấu giá nếu xác định có yếu tố ảnh hưởng đến tính công khai, minh bạch của buổi đấu giá.
- 16.14. Chịu trách nhiệm xử lý các khiếu nại liên quan đến phạm vi trách nhiệm và quyền hạn của SCIC được quy định tại Quy chế này và các trách nhiệm của chủ sở hữu số cổ phần bán đấu giá.
- 16.15. Lưu trữ Đơn đăng ký tham gia đấu giá cổ phần và Phiếu tham dự đấu giá cổ phần của Nhà đầu tư sau khi hoàn thành đợt đấu giá.

Điều 17 Nguyên tắc hoạt động, Trách nhiệm và quyền hạn của Hội đồng đấu giá

17.1. Nguyên tắc hoạt động

- *Nguyên tắc công khai, minh bạch:* Các quyết định của Hội đồng đấu giá đều được công bố công khai.
- *Nguyên tắc biểu quyết theo đa số:* Các quyết định của Hội đồng đấu giá được thông qua theo nguyên tắc đa số. Những thành viên không nhất trí sẽ được bảo lưu ý kiến tại biên bản các cuộc họp Hội đồng đấu giá. Trong trường hợp số phiếu biểu quyết ngang nhau, thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng đấu giá.

17.2. Trách nhiệm và quyền hạn

- 17.2.1. Xây dựng bản công bố thông tin theo đúng quy định trên cơ sở các thông tin do Tổ chức phát hành cung cấp. Phối hợp với Tổ chức thực hiện bán đấu giá thực hiện công bố thông tin theo quy định tại Điều 5 Quy chế này.
- 17.2.2. Tổ chức và tham gia kiểm tra, giám sát hoạt động đấu giá theo quy định.
- 17.2.3. Kiểm tra tính hợp lệ của các hòm/phong bì đựng phiếu và Phiếu tham dự đấu giá
- 17.2.4. Ký Biên bản xác định kết quả đấu giá theo mẫu tại Quy chế này; tổng hợp, báo cáo Tổ chức chào bán cổ phần tình hình và kết quả bán đấu giá.
- 17.2.5. Xem xét xử lý các trường hợp vi phạm Quy chế và các trường hợp vi phạm khác tùy theo mức độ vi phạm.
- 17.2.6. Quyết định các vấn đề phát sinh nằm ngoài quy định tại Quy chế này sau khi có ý kiến của đại diện ***Tổ chức chào bán cổ phần***. Trong trường hợp nội dung xin ý kiến có ảnh hưởng đến việc Hội đồng đấu giá tuyên bố kết quả đấu giá, thì Hội đồng đấu giá có thể tạm dừng buổi đấu giá cho đến khi Tổ chức chào bán cổ phần có ý kiến.

Điều 18 Trách nhiệm và quyền hạn của Tổ chức thực hiện bán đấu giá

18.1. Tổ chức thực hiện bán đấu giá:

- 18.1.1. Được lựa chọn làm tổ chức trung gian thực hiện việc bán đấu giá cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (SCIC) tại Công ty cổ phần Xi măng Tiên Sơn Hà Tây theo hợp đồng số 31-2018/FPTS/FCF-HN/SCIC-TSM giữa Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước và Công ty cổ phần chứng

khoản FPT.

18.1.2. Tổng Giám đốc Công ty cổ phần chứng khoán FPT hoặc người được ủy quyền của Tổng Giám đốc Công ty cổ phần chứng khoán FPT là người chịu trách nhiệm chung về việc tổ chức thực hiện quá trình đấu giá tuân thủ đúng quy định pháp luật.

18.1.3. Công ty cổ phần chứng khoán FPT có trách nhiệm tổ chức bộ phận chuyên viên chuyên trách nhằm trực tiếp làm công tác chuẩn bị và tổ chức, đảm bảo cho cuộc đấu giá diễn ra thành công.

18.2. Trách nhiệm và quyền hạn

18.2.1. Hoàn tất bản công bố thông tin theo đúng quy định trên cơ sở các thông tin do Tổ chức phát hành cung cấp; ban hành Quy chế bán đấu giá sau khi đã được Tổ chức chào bán cổ phần thông qua; quyết định thành lập Hội đồng đấu giá và tổ chức, chỉ đạo, kiểm tra và giám sát hoạt động đấu giá theo quy định.

18.2.2. Cử đại diện tham gia Hội đồng đấu giá và làm Chủ tịch Hội đồng đấu giá.

18.2.3. Thực hiện công bố thông tin của Tổ chức thực hiện bán đấu giá về phiên đấu giá theo quy định tại Điều 5 Quy chế này.

18.2.4. Hướng dẫn Nhà đầu tư về thủ tục và hồ sơ đăng ký theo quy định tại Quy chế này sau khi thực hiện công bố thông tin phù hợp với quy định của pháp luật.

18.2.5. Cung cấp Đơn đăng ký tham gia đấu giá, tiếp nhận và kiểm tra tính hợp lệ của Đơn đăng ký tham gia đấu giá và các tài liệu liên quan. Kiểm tra số Tiền đặt cọc đã nộp theo quy định của Nhà đầu tư.

18.2.6. Chịu trách nhiệm rà soát thủ tục đăng ký của nhà đầu tư, căn cứ theo hồ sơ, thông tin do nhà đầu tư cung cấp, kiểm tra nhà đầu tư tham gia đấu giá, đảm bảo thuộc đối tượng và đủ điều kiện theo quy định;

Nếu phát hiện có những trường hợp ủy quyền hoặc công bố thông tin không đúng quy định tại Quy chế này, Tổ chức thực hiện bán đấu giá phải có trách nhiệm hướng dẫn nhà đầu tư làm thủ tục ủy quyền lại hoặc hủy đăng ký tham gia đấu giá trước thời điểm hết hạn đăng ký để đăng ký lại đúng theo quy định (trường hợp vi phạm quy định tại Khoản 10.3.1 Điều 10 Quy chế này) hoặc yêu cầu nhà đầu tư bổ sung cam kết (trường hợp vi phạm quy định tại Khoản 10.3.2 Điều 10 Quy chế này) hoặc thực hiện công bố thông tin (nếu chưa công bố) trước thời điểm hết hạn đăng ký.

Trường hợp Nhà đầu tư không đủ điều kiện tham dự đấu giá thì phải thông báo cho SCIC để SCIC xem xét hoàn trả Tiền đặt cọc cho các Nhà đầu tư (nếu Nhà đầu tư đã đặt cọc)

- 18.2.7. Thông báo bằng văn bản và đảm bảo SCIC nhận được thông báo về danh sách Nhà đầu tư đủ điều kiện tham dự đấu giá chậm nhất 02 ngày trước ngày tổ chức đấu giá được quy định tại Khoản 10.1 Điều 10 Quy chế này, đồng thời thông báo công khai tại nơi bán đấu giá và trên các phương tiện thông tin của Tổ chức thực hiện bán đấu giá, bao gồm:
- Số lượng Nhà đầu tư đăng ký tham gia đấu giá (trong đó số lượng nhà đầu tư tổ chức, cá nhân; số lượng nhà đầu tư trong nước, nước ngoài);
 - Tổng số lượng cổ phần được đăng ký mua (trong đó số lượng nhà đầu tư tổ chức, cá nhân; số lượng nhà đầu tư trong nước, nước ngoài).
- 18.2.8. Cấp và tiếp nhận Phiếu tham dự đấu giá. Tổ chức chỉ đạo thực hiện phiên mở Phiếu tham dự đấu giá của các Nhà đầu tư, tập hợp và xác định mức giá bán cổ phần, tổng hợp kết quả đấu giá.
- 18.2.9. Thông báo cuộc đấu giá không thành công (nếu xảy ra)
- 18.2.10. Phối hợp cùng Hội đồng đấu giá xác định kết quả đấu giá ngay sau khi phiên đấu giá kết thúc và lập Biên bản xác định kết quả đấu giá theo quy định.
- 18.2.11. Thông báo và gửi kết quả đấu giá cho các Nhà đầu tư đã tham gia đấu giá; Hướng dẫn các Nhà đầu tư trúng giá thanh toán tiền mua cổ phần theo kết quả đấu giá.
- 18.2.12. Được quyền tham gia cùng Hội đồng đấu giá để quyết định và công bố các trường hợp vi phạm, các trường hợp tham dự đấu giá không hợp lệ theo quy định tại Quy chế này và văn bản hướng dẫn của Nhà nước, để đảm bảo cho cuộc đấu giá được thành công trên cơ sở công khai và minh bạch
- 18.2.13. Đề xuất danh sách Nhà đầu tư được nhận lại Tiền đặt cọc và các Nhà đầu tư vi phạm quy chế theo quy định tại Quy chế này, trên cơ sở đơn đề nghị hủy đăng ký tham gia đấu giá của Nhà đầu tư theo quy định tại Khoản 7.7 Điều 7 Quy chế này (nếu có) và Biên bản xác định kết quả đấu giá, gửi SCIC trong vòng 03 (Ba) ngày làm việc kể từ ngày tổ chức đấu giá để SCIC xem xét, quyết định và hoàn trả Tiền đặt cọc phù hợp với Quy chế.
- 18.2.14. Chuyển giao Đơn đăng ký tham gia đấu giá, Phiếu tham dự đấu giá, Biên bản xác định kết quả đấu giá cho SCIC trong vòng 03 (Ba) ngày kể từ ngày ký Biên bản xác định kết quả đấu giá.
- 18.2.15. Thực hiện các hoạt động khác có liên quan đến việc đấu giá cổ phần phù hợp với hợp đồng đã ký với SCIC về việc thực hiện tổ chức đấu giá cổ phần của SCIC tại TSM và quy định của pháp luật.
- 18.2.16. Chịu trách nhiệm xử lý các khiếu nại liên quan đến phạm vi trách nhiệm và quyền hạn của Tổ chức thực hiện bán đấu giá được quy định tại Quy chế này.

18.2.17. Không chịu trách nhiệm đảm bảo về giá trị của cổ phần bán đấu giá, trừ trường hợp không thông báo đầy đủ và chính xác cho người tham gia đấu giá những thông tin cần thiết có liên quan đến cổ phần bán đấu giá

18.2.18. Được miễn chịu trách nhiệm trong trường hợp các thông tin, tài liệu do TSM cung cấp không chính xác hoặc không trung thực.

Điều 19 Trách nhiệm của Tổ chức phát hành (Công ty cổ phần Xi măng Tiên Sơn Hà Tây)

- 19.1. Cung cấp tài liệu, thông tin đầy đủ, chính xác cho Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (SCIC) và Công ty cổ phần chứng khoán FPT – để xây dựng và hoàn thiện Bản công bố thông tin đấu giá bán cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (SCIC) tại Công ty cổ phần TSM, và chịu trách nhiệm về tính chính xác và trung thực của các thông tin cung cấp và công bố;
- 19.2. Cử đại diện tham gia Hội đồng đấu giá và thực hiện nhiệm vụ theo phân công của Hội đồng đấu giá;
- 19.3. Phối hợp với Tổ chức thực hiện bán đấu giá và Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (SCIC) nhằm đảm bảo công bố công khai cho các nhà đầu tư các thông tin liên quan đến Công ty cổ phần TSM và cuộc đấu giá theo quy định tại Điều 5 Quy chế này;
- 19.4. Thực hiện thủ tục chuyển quyền sở hữu cổ phần cho nhà đầu tư trúng giá và gửi văn bản thông báo cho SCIC sau khi hoàn thành thủ tục chuyển quyền sở hữu cổ phần cho nhà đầu tư trúng giá.

Điều 20 Trách nhiệm và quyền hạn của Nhà đầu tư tham gia đấu giá

- 20.1. Điền Đơn đăng ký tham gia đấu giá và cung cấp các giấy tờ liên quan theo quy định tại Điều 7 Quy chế này và nộp cho Tổ chức thực hiện bán đấu giá.
- 20.2. Phải có TKVĐTGT (đối với nhà đầu tư nước ngoài) và tài khoản lưu ký chứng khoán hoặc tài khoản giao dịch chứng khoán (đối với tất cả các nhà đầu tư) khi đăng ký tham gia đấu giá (trong trường hợp TSM là công ty đại chúng đã đăng ký giao dịch tại Trung tâm lưu ký chứng khoán).
- 20.3. Nộp đầy đủ Tiền đặt cọc vào tài khoản của SCIC phù hợp với quy định tại Điều 7 Quy chế này.
- 20.4. Nộp Phiếu tham dự đấu giá theo đúng quy định tại Quy chế này.
- 20.5. Thanh toán đầy đủ, đúng hạn tiền mua cổ phần nếu được mua.
- 20.6. Nhà đầu tư có nhu cầu đặt mua với khối lượng đạt hoặc vượt các tỷ lệ sở hữu phải chào mua công khai theo Luật chứng khoán, Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật chứng khoán thì phải thực hiện báo cáo Hội đồng đấu giá và công bố thông tin trước ngày tổ chức đấu giá ít nhất 07 ngày về số lượng cổ phần dự kiến mua.

- 20.7. Tổ chức, cá nhân là người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ trước khi mua cổ phiếu hoặc tổ chức, cá nhân sau khi mua cổ phiếu mà trở thành cổ đông lớn phải thực hiện báo cáo và công bố thông tin theo quy định tại Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính Việt Nam hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng.
- 20.8. Nhà đầu tư nước ngoài phải thực hiện theo quy định tại Điều 6 Quyết định số 88/2009/QĐ-TTg ngày 18/06/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành quy chế góp vốn, mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài trong các doanh nghiệp Việt Nam và Thông tư 123 và các văn bản pháp luật liên quan về hoạt động của nhà đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam.
- 20.9. Tự chịu trách nhiệm về những sự nhầm lẫn, sai sót của mình trong quá trình đăng ký và tham dự đấu giá.
- 20.10. Tuân thủ theo các quy định tại Quy chế này và quy định của pháp luật.

Điều 21 Luật điều chỉnh, Cơ quan giải quyết tranh chấp

21.1. Luật điều chỉnh

Quy chế này được điều chỉnh bởi và giải thích theo pháp luật Việt Nam.

21.2. Cơ quan giải quyết tranh chấp

- (a) Bất kỳ tranh chấp nào phát sinh từ hoặc liên quan đến Quy chế này sẽ được chuyển đến và giải quyết chung thẩm bởi trọng tài do VIAC quản lý theo các quy tắc trọng tài của VIAC có hiệu lực tại thời điểm đó, mà các quy tắc này được xem là được bao gồm trong điều khoản này bằng cách tham chiếu.
- (b) Địa điểm tiến hành tố tụng trọng tài là Hà Nội, Việt Nam. Ngôn ngữ của tố tụng trọng tài là tiếng Việt.
- (c) Hội đồng trọng tài sẽ bao gồm ba trọng tài viên, mỗi trọng tài viên sẽ không có lợi ích trong tranh chấp hay tranh cãi và sẽ không có mối liên hệ đến bất kỳ bên nào. Mỗi bên tham gia phân xử trọng tài sẽ chỉ định một trọng tài viên, tuân theo quy tắc trọng tài của VIAC. Trọng tài viên thứ ba sẽ được lựa chọn bởi hai trọng tài viên do các bên lựa chọn và sẽ là chủ tịch của hội đồng trọng tài. Nếu hai trọng tài viên do các bên lựa chọn không thể thỏa thuận được về việc lựa chọn một trọng tài viên thứ ba, thì trọng tài viên thứ ba sẽ do Chủ tịch VIAC chỉ định.
- (d) Để tránh hiểu nhầm, bất kỳ tranh chấp nào phát sinh từ hoặc liên quan đến Hợp đồng chuyển nhượng cổ phần sẽ được xử lý theo quy định tại Hợp đồng chuyển nhượng cổ phần đó.

Điều 22 Quy định khác

- 22.1. SCIC, Tổ chức thực hiện bán đấu giá không chịu trách nhiệm về giá trị của cổ phần đấu giá.

22.2. Trong quá trình thực hiện đấu giá, nếu có chỉnh sửa, bổ sung Quy chế này, Tổ chức chào bán cổ phần sẽ thông báo cho Hội đồng đấu giá để thông báo và công bố trên trang web của Tổ chức chào bán cổ phần và Tổ chức thực hiện bán đấu giá.

Điều 23 Hiệu lực thi hành

Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN FPT

TỔNG GIÁM ĐỐC



NGUYỄN ĐIỆP TÙNG